

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 123/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Văn T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố P 1 (hiện là nhà số 282 đường P, tổ dân phố P 8), phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Nguyễn Thị K; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27/47 đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Ngõ 48 phố C, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng ngày 09 tháng 10 năm 2013 là hôn nhân hợp pháp. Qua lời trình bày của anh T và chị K cho thấy cuộc sống hôn nhân của anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do có sự bất đồng quan điểm trong sinh hoạt hàng ngày, dẫn đến vợ chồng không còn yêu thương nhau. Mặc dù Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng không thành. Anh T và chị K vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị K cùng xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị K cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị K thỏa thuận mỗi người chịu ½ mức lệ phí theo quy định của pháp luật.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị K xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị K xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị K mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Anh T và chị K đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005467 và 0005468 ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (để thi hành);
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đ 1;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình

